

Bản án số: 340/2021/HS-ST  
Ngày: 02 – 11 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Anh Thi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Ông Hồ Tấn Tài.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Sỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 362/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 351/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Trường T, sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Trần Tấn T (đã chết) và bà Trần Thị V; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2021 cho đến nay. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**- Bị hại:**

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm H, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1998; nơi cư trú: Xóm T, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1998; nơi cư trú: Xóm H, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Ông Nguyễn Duy C, bà Sơn Thị Bé T. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/01/2021, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Hữu C và Nguyễn Văn T đến ăn uống tại quán P, trên đường D khu dân cư V, khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Duy C làm chủ. Tại bàn kế bên có Trần Trường T cùng bạn gái tên Sơn Thị Bé T đang ăn uống, do quen biết với Quyền nên T có qua mời bia và ngồi nói chuyện với Q. Thấy vậy, T tỏ ra bức tức nên đã gọi điện rủ đối tượng tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) đến đánh dần mặt nhóm của Q. T nói với N khi đánh, T sẽ xông vào đánh người thanh niên mặc áo xanh (là Linh) trước, sau đó nhóm N sẽ hỗ trợ T đánh những người còn lại, N đồng ý và rủ thêm 02 người bạn của N đi cùng.

Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi thấy nhóm của Q, L, C, T đứng dậy tính tiền, T xông vào dùng tay nắm cổ áo L để đánh, cùng lúc N và 02 người thanh niên trong nhóm cầm chai bia xông đến đánh Q, C và T. L thấy T xông tới nắm cổ áo thì vùng vẫy bỏ chạy nhưng bị T dùng tay khóa cổ để cho một đối tượng trong nhóm xông vào đâm đá vào người L, L vùng vẫy bỏ chạy. Lúc này Nam và 02 đối tượng còn lại dùng vỏ chai bia đánh C 03 cái và quật ngã T khiến T và C phải bỏ chạy ra đường D khu dân cư V. Sau đó, nhóm của N vây đánh Q tại khu vực cổng quán nhậu thì Q bỏ chạy. Thấy nhóm của Q đã bỏ chạy, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 66N1-291.03 chở T đi về phòng trọ để ngủ, còn nhóm của N đi đâu không rõ. Q và C được đưa đi cấp cứu, L và T không bị thương tích gì.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/2021/GĐPY ngày 18/3/2021 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận ông Q thương tích như sau: Vết thương ngực trái khoảng liên sườn VII đường nách giữa 1,5 x 0,2 cm, thấu ngực trần máu màng phổi trái, đã mở dẫn lưu màng phổi, vết mổ 1,3 x 0,1cm, sẹo lành; Vết thương hông phải trái 1 x 0,2cm, 03 vết thương vai trái 1 x 0,5cm, 2 x 1,1cm và 0,5 x 0,3cm, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Cơ chế hình thành vết thương; Vết thương ngực trái khoảng liên sườn VII đường nách giữa thấu ngực: Chiều nằm ngang hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra. Vết thương hông trái: Chiều nằm ngang, hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra. 03 vết thương vai trái: Sẹo hình hơi tròn, chiều hướng từ trên xuống, bờ tương đối gọn, khả năng so vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/2021/GĐPY ngày 03/02/2021 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận bị hại ông C thương tích như sau: Chấn thương đầu, mặt: Vết thương đầu vùng cằm hình chữ S 2,5 x 0,2cm sẹo lành, Vết thương mi trên góc ngoài mắt trái 1,7 x 0,1cm sẹo lành, Gãy thành sau ngoài xoang hàm trái, gãy thành ngoài hốc mắt trái, gãy sàn hốc mắt trái; 02 vết thương bờ trong 1/3 dưới cẳng tay phải 1 x 0,2cm và 3,5 x 0,2cm sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20%. Cơ chế hình thành vết thương; chấn thương đầu mặt: Vết thương đầu vùng cằm hình chữ S, sẹo chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ không sắc gọn khả năng do vật tày gây ra. Vết thương mi trên góc ngoài mắt trái, sẹo chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ hơi nham nhở, khả năng do vật tày có cạnh gây ra. Gãy thành sau ngoài xoang hàm trái, gãy thành ngoài hốc mắt trái, gãy sàn hốc mắt trái, gãy xương kín, khả năng do vật tày tác động vào vùng mắt gây ra. 02 vết thương bờ trong 1/3 dưới cẳng tay phải, sẹo chiều nghiêng xuống 45 độ từ sau ra trước, hướng từ trái sang phải, bờ tương đối gọn, khả năng do vật có cạnh sắc gây ra.

Bản Cáo trạng số 368/CT-VKS -TA ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Trần Trường T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Tại phiên tòa:**

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

- Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Nội dung đơn thể hiện bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng đã truy tố về tội danh, khung hình phạt bị truy tố, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là tự nguyện, không trái pháp luật, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Trần Trường T tại Cơ quan điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/01/2021, tại quán P, đường D, khu dân cư V, khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Trường T cùng đối tượng tên N và bạn của N (không rõ nhân thân, lai lịch) đánh ông Nguyễn Văn Q, Nguyễn Hữu C gây thương tích. Theo kết luận giám định pháp y thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Q là 11%, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông C là 20%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng chỉ vì tính ganh tị, ích kỷ, bị cáo rủ rê người khác rồi sử dụng tay chân, vỏ chai bia, là hung khí nguy hiểm đánh các bị hại gây thương tích. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Gia đình bị cáo có công với Nhà nước, cha bị cáo được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp tặng bằng khen, bà nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[9] Đối với đối tượng tên N và 02 người bạn của N (không rõ nhân thân, lai lịch). T khai nhận N là bạn quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch của N, còn 02 bạn của N thì T không biết, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, xử lý.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ thể hiện bị hại ông Q và ông C đã thỏa thuận nhận tiền bồi thường của bị cáo, không yêu cầu gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông T và ông L chỉ bị xây xát nhẹ, đã khỏi, không yêu cầu giám định thương tích và không ai yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào:** Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136; Điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Trần Trường T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Trường T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2021.

#### **2. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND, CA thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Anh Thi**